

TU HOA NGHIÊM ÁO CHỈ VỌNG TẬN HOÀN NGUYÊN QUÁN

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 38

Xin chào các vị pháp sư, các vị đồng tu, xin mời ngồi! Mời xem Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán, kinh văn từ thứ sáu, hàng thứ hai. Kinh văn: **“Tam, thị tam biến giả, vị y tiền nhị dụng, nhất nhất dụng trung, phổ châu pháp giới, cố vân biến dã”**.

Đây là đoạn lớn thứ ba của thiên văn chương này. Đoạn thứ nhất nói với chúng ta bản thể, bản thể của vũ trụ vạn hữu, đoạn thứ hai là nói nương bản thể mà khởi lên hai loại tác dụng. Phía trước chúng ta đã học qua, tác dụng thứ nhất chính là vũ trụ xuất hiện, tác dụng thứ hai thì ta xuất hiện, tông môn thường nói *“mặt mũi trước khi cha mẹ chưa sanh ra”*, ta xuất hiện. Tiếp theo nói cho chúng ta nghe “tam biến”, thị. “Thị” chính là hiển thị, nó vốn dĩ chính là như vậy, thế nhưng phàm phu chúng ta mê hoặc không hề quán sát được chính ngay trước mắt, Phật không hề nói với chúng ta vẫn là như vậy, vì chúng ta nói ra thì vẫn là như vậy. Việc này các vị nhất định phải hiểu được, hiểu được chính là giác ngộ, không hiểu được thì gọi là mê hoặc, nhà Phật cũng gọi là vô minh. Ngày nay chúng ta rất hiếm được, nhờ vào từ bi của Phật Đà, đem chân tướng của vũ trụ nhân sanh vì chúng ta nói ra. Tuy vì chúng ta nói ra, chúng ta biết rồi, loại biết này gọi là giải ngộ, chúng ta tường tận rồi, thế nhưng chúng ta không có được thọ dụng, vì sao vậy? Không phải chính mình thân chứng thì không có được thọ dụng. Phật thân chứng rồi, các pháp thân Bồ Tát cũng thân chứng, họ có được thọ dụng, đến lúc nào chúng ta cũng có thể thân chứng thì cái thọ dụng này chúng ta liền đạt được. Nói thân chứng, Phật ở trên lý nói được rõ ràng, nói được tường tận, chỉ cần bạn buông xả thì bạn liền chứng được.

Tôi nhớ lại lúc tôi 26 tuổi, lần đầu tiên đi gặp đại sư Chương Gia, lúc đó vừa mới tiếp xúc Phật pháp cũng không quá hai tháng, có duyên, có một người bạn giới thiệu tôi đi gặp đại sư Chương Gia. Câu đầu tiên tôi thỉnh giáo với đại sư ngài, tôi nói tiên sinh Phương Đông Mỹ giới thiệu Phật pháp cho tôi, tôi biết được nó thù thắng, biết được nó là đỉnh cao nhất của triết học thế giới, có phương pháp gì có thể làm cho chúng ta rất nhanh khế nhập vào được hay không? Tôi đưa ra câu hỏi như vậy, đại sư Chương Gia không lập tức trả lời tôi mà nhìn vào tôi, tôi cũng nhìn ngài, đợi đại sư ngài khai thị. Cứ như vậy mà nhìn hết nửa giờ đồng hồ, trong nửa giờ đồng hồ hoàn toàn bình lặng lại. Đến hai mươi mấy năm sau tôi

mới hiểu ra phương pháp giáo học của đại sư Chương Gia, chúng ta trẻ tuổi bỗng bật, nói hơi khó nghe một chút là tâm khí bao chao, hỏi vấn đề lớn đến như vậy làm sao có thể tiếp nhận? Sau mười mấy hai mươi năm chúng ta mới biết được, thể xuất thế gian pháp bạn muốn chân thật đạt được thì bạn phải tâm bình khí hòa, bạn mới có thể học được, tâm khí bao chao không học được thứ gì, cho dù lão sư giảng cho bạn nghe được rất rõ ràng cũng chỉ là gió thoảng qua tai. Nghe rồi có chút ấn tượng nhưng không có thọ dụng, cho nên lão sư làm cho tôi định lại, tâm tình ổn định lại nói với tôi “*nhìn được thấu, buông được xuống*”. Cho nên ngày nay chúng ta đọc Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán, đây là nhìn thấu, sau khi nhìn thấu rồi thì buông xả, bạn liền vào cảnh giới, liền khế nhập. Buông xả cái gì? Đối với tất cả pháp thế xuất thế gian, vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, đem ba loại phiền não lớn này thấy đều buông xả, đó gọi là gì? Gọi là thành Phật. Năm xưa Thích Ca Mâu Ni Phật ở dưới cội Bồ Đề buông xả rồi, đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật. Một ngàn bốn trăm năm trước vào triều nhà Đường Trung Quốc, đại sư Huệ Năng buông xả, ngài ở trong thất phương trượng của ngũ tổ Hoàng Nhẫn, nửa đêm canh ba nghe lão hòa thượng giảng kinh Kim Cang, giảng đến “*ưng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm*” thì ngài buông xả, vừa buông xả thì chứng đắc. Bạn thấy, không khó! Phạm phu thành Phật cần bao nhiêu thời gian? Một niệm, vọng niệm của bạn chuyển thành chánh niệm thì liền thành Phật. Tại vì sao chúng ta tu hành khổ đến như vậy? Không buông xả được! Tại vì sao không thể buông xả? Trên kinh Phật thường nói “*nghiệp chướng quá sâu nặng*”, phiền não tập khí quá sâu, đã nuôi thành thói quen, ngạn ngữ gọi là “*thiếu thành nhược thiên tánh, tập quán thành tự nhiên*”. Chúng ta không phải là thiếu thành, đời đời kiếp kiếp trôi lăn trong sáu cõi, từng đời từng đời ô nhiễm, ô nhiễm đến quá nghiêm trọng, biết được chính là buông xả, thế nhưng chính là không thể buông xả.

Phật có phương tiện khéo léo giúp chúng ta, bạn không thể đem ba loại phiền não lớn này thấy đều buông xả thì bạn buông xả từng loại một, từng cái từng cái mà buông. Buông xả chấp trước thì bạn liền thành A-la-hán, buông xả phân biệt thì bạn chính là Bồ Tát, buông xả khởi tâm động niệm thì bạn liền thành Phật. Khởi tâm động niệm là vọng tưởng. Đây gọi là đại khai cửa phương tiện, chúng ta khế nhập từng tầng từng tầng, A-la-hán cũng giống như vào cửa, cửa lớn của Phật pháp bạn bước vào rồi, vào cửa rồi, chứng A-la-hán thì vào cửa, chưa chứng A-la-hán thì ở ngoài cửa, bạn vẫn chưa vào cửa, việc này nhất định phải biết. Nâng cấp lên đến Bồ Tát thì bạn đang đường rồi, Bồ Tát đang đường rồi. Buông

xả khỏi tâm động niệm thì bạn vào nhà rồi, thì viên mãn rồi. Đây là pháp phương tiện. Pháp phương tiện chúng ta vẫn là không được, chúng ta có thể đem chấp trước buông bỏ hay không? Tôi học nhiều năm như vậy có thể nói với mọi người, phân biệt chấp trước tan được chút ít mà thôi, chưa hoàn toàn buông xả. Hoàn toàn buông xả là thánh nhân, không phải phàm phu. Bạn xem, A-la-hán siêu việt sáu cõi, sáu cõi không còn. Phật thì sao? Phật siêu việt mười pháp giới, không chỉ sáu cõi không còn, mười pháp giới cũng không có, trụ pháp giới nhất chân, trụ cõi Thật Báo Trang Nghiêm. Chúng ta hiểu rõ được cái đạo lý này, phải nỗ lực học tập, ở ngay trong cuộc sống thường ngày buông bỏ phân biệt, chấp trước, vọng tưởng thì làm không được, việc đó không được, không nên ở nơi đó mà nghĩ thì chỉ là ở nơi phân biệt chấp trước. Thường hay nghĩ đến buông xả, mỗi năm buông xả nhiều hơn một chút, công phu này rất tốt rồi, thì rất có tiến bộ, cũng chính là trên kinh thường nói “*phiền não nhẹ, trí tuệ lớn*”. Phiền não của bạn mỗi năm một nhẹ đi, trí tuệ của bạn mỗi năm một thêm lớn, đây chính là hiện tượng rất tốt. Phiền não nhẹ, trí tuệ lớn, tu hành đích thực càng hướng lên trên thì dường như tốc độ càng nhanh, thông thường gọi là công phu. Công phu chính là buông xả, khó nhất là vào mười năm đầu, rất không dễ gì đột phá. Mười năm phía trước đột phá rồi, công phu của mười năm sau so với mười năm trước nhất định phải siêu vượt rất nhiều, càng hướng về sau thì càng dễ dàng, cũng giống như là máy số vậy cấp, càng hướng về sau thì càng nhanh, cũng phải thật làm, thật làm chính là thật buông xả. Buông xả từ chỗ nào? Tôi trong lúc giảng giải cũng thường hay khuyên bảo các đồng tu, chính tôi cũng là làm như vậy, buông bỏ không chế đối với tất cả người sự vật, buông bỏ chiếm hữu đối với tất cả người sự vật, đây là phiền não rất nghiêm trọng, bao gồm tất cả phiền não đều là từ chỗ này mà sanh ra, căn gốc của phiền não. Chúng ta phải bắt tay vào từ gốc, phải ghi nhớ Bồ Tát Phổ Hiền dạy chúng ta “*hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức*” thì tốt, công phu của chúng ta liền sẽ không ngừng nâng lên cao.

Nếu như nghĩ phàm phu chúng ta thân nghiệp chướng sâu nặng, nếu muốn ở ngay trong đời này có được thành tựu, ra khỏi sáu cõi luân hồi là thành tựu, ra khỏi mười pháp giới là đại thành tựu, có biện pháp gì hay không? Có! Phật Bồ Tát từ bi đến cùng tột, truyền cho chúng ta pháp môn niệm Phật, bạn chân thật có thể tin tưởng, chân thật không hoài nghi, y theo pháp môn này mà tu hành, ngay một đời này quyết định vãng sanh thế giới Cực Lạc, thân cận A Di Đà Phật, không chỉ siêu việt sáu cõi, mười pháp giới cũng siêu việt. Đây là chúng sanh phàm phu sáu cõi chúng ta nghiệp chướng sâu nặng cả đời có thể viên thành Phật đạo, thành

tự thù thắng, cùng Thích Ca, cùng Lục Tổ là như nhau, chỉ có pháp môn này, ngoài pháp môn này ra không tìm ra được pháp môn thứ hai. Kinh Hoa Nghiêm đến sau cùng, Bồ Tát Phổ Hiền mười đại nguyện vương cầu sanh Cực Lạc, chúng ta từ ngay chỗ này liền có thể thể hội được, thế giới Cực Lạc thù thắng đến như vậy, cho nên luôn phải ghi nhớ, kinh phải nghe, càng nghe càng hoan hỷ, càng nghe càng tăng thêm ý niệm vãng sanh của chúng ta. Tín tâm vãng sanh của chúng ta không đủ, nguyện tâm không đủ, thường hay nghe kinh thì sẽ bỏ túc cho chúng ta, vì sao vậy? Đối với chân tướng sự thật càng ngày càng rõ ràng, càng ngày càng tường tận, đây là hiện tượng của đại tự nhiên, là tự tánh vốn sẵn đầy đủ, ở trong đây không có bất cứ nhân tạo nào, cũng không có bất cứ chủ thể nào. Ba loại châu biến, bạn thấy “*y tiền nhị dụng, nhất nhất dụng trung phổ châu pháp giới*”, hai loại tác dụng lớn này, loại lớn thứ nhất là tác dụng của hiện tượng vật chất, loại lớn thứ hai là tác dụng của hiện tượng tinh thần. Hiện tượng tinh thần là nói chính mình, cũng chính là tác dụng của tâm lý, hoàn cảnh bên ngoài là tác dụng của vật lý. Tâm lý cùng vật lý đều là từ tự tánh biến hiện ra, cho nên thể của nó chính là tánh đức. Tánh đức chỉ là một, trên kinh Hoa Nghiêm nói “*tình dữ vô tình đồng viên chủng trí*” chính là căn cứ vào sự thật này mà nói ra. Tình là hữu tình, chính là hiện tượng tinh thần, vô tình chính là nói thế giới của vật chất, hiện tượng của đại tự nhiên, cũng là tự tánh biến hiện ra, cho nên hữu tình cùng vô tình đồng viên chủng trí. Hữu tình tác dụng vô lượng vô biên, hữu tình tác dụng ý niệm của chúng ta, ý niệm của chúng ta cái này tiếp cái khác, niệm trước diệt rồi niệm sau liền sanh ra, cái này tiếp nối cái kia không hề ngừng dứt, buổi tối ngủ nghỉ cũng không hề ngừng nghỉ. Nếu như nó dừng lại vậy thì chúc mừng bạn, vừa dừng lại thì sao? Vừa dừng thì liền làm Phật rồi, chỉ có thành Phật là dừng rồi, thì không khởi tác dụng. Bởi vì cái tác dụng này cho nên mới có hiện tượng của sáu cõi luân hồi, mới có hiện tượng của mười pháp giới, nó vừa dừng lại sáu cõi mười pháp giới liền không còn, cho nên nó chưa từng dừng lại. Thân người chết rồi, thân chết là việc bình thường, thân chết rồi nhưng linh hồn không chết, hay nói cách khác, tác dụng tinh thần của bạn không dừng lại, tác dụng tinh thần không dừng lại thế giới bên ngoài nó có thay đổi, nó có biến hóa, nó không tiêu mất, nó tồn tại. Khoa học gia nói với chúng ta vật chất bất diệt, trong kinh đại thừa nói với chúng ta tinh thần bất diệt, đều là thật, không hề giả, tinh thần cùng vật chất vĩnh viễn không thể phân ra, vĩnh viễn không thể tách ra, việc này chúng ta trong lúc giảng giải đã học tập qua nhiều lần. Tác dụng của tinh thần, vừa rồi mới nói, mỗi niệm nối nhau, vô lượng vô biên, tác dụng của hiện tượng vật chất cũng là vô lượng vô biên, cũng là mỗi niệm nối nhau, cho nên phát sanh của hiện

tượng từ nơi đâu mà ra? Là từ ý niệm mà sanh ra, có niệm liền có, không có niệm thì không có.

Thế Tôn hỏi Bồ Tát Di Lặc “tâm hữu sở niệm”, trong tâm phàm phu chúng ta có ý niệm, cái ý niệm này rất thô, chúng ta chính mình không biết được chân tướng, Phật hỏi Bồ Tát Di Lặc trong cái ý niệm này có mấy niệm? có mấy tướng? có mấy thức? Lời hỏi này rất hay, người thông thường không thể hỏi ra, không phải là người tái sanh họ làm sao có thể biết được việc này? Chính là một niệm của bạn, trong một niệm có mấy cái tướng? Tướng là gì vậy? Hiện tượng vật chất, chính là vũ trụ. Có mấy cái thức? Thức chính là hiện tượng tinh thần, thức chính là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, chính là thứ này. A-lại-da là vọng tưởng, Mạt-na là chấp trước, ý thức là phân biệt, bạn có những thứ này thì nó liền có A-lại-da-thức. A-lại-da-thức là mê, không phải giác ngộ. Mê nặng chính là sáu đường, mê được nhẹ là pháp giới bốn thánh, cho nên nhà pháp tướng Duy Thức nói “chuyển thức thành trí” thì thành Phật rồi, liền thoát khỏi mười pháp giới. Chuyển A-lại-da thành Đại Viên Cảnh Trí, chuyển Mạt-na thành Bình Đẳng Tánh Trí, chính là chấp trước, bạn không chấp trước thì bình đẳng rồi. Bạn không phân biệt gọi là Diệu Quán Sát, chính là Diệu Quán mà trên kinh Phật nói, chuyển tám thức thành bốn trí. Cho nên Bồ Tát Di Lặc trả lời Thế Tôn đó chính là nói với chúng ta, tâm của chúng ta có ý niệm, ý niệm cực kỳ vi tế, một khảy móng tay, cái khảy móng tay này thời gian rất ngắn, ngài nói trong cái khảy móng tay có “ba mươi hai ức trăm ngàn niệm”. Số tự đơn vị này là trăm ngàn, một trăm cái ngàn là mười vạn, 32 ức thêm mười vạn là 320 triệu, một khảy móng tay có 320 triệu niệm vi tế, ý niệm cực kỳ vi tế, phàm phu chúng ta khởi một ý niệm, trong đó có 320 triệu ý niệm vi tế. “Niệm niệm thành hình”, Phật hỏi có mấy cái tướng, mỗi niệm đều có hiện tượng vật chất, chính là nói một khảy móng tay có 320 triệu hiện tượng vật chất. “Hình giai hữu thức”, chính là trong một niệm có 320 triệu hiện tượng tinh thần. Trả lời là cái ý này. Đây là một khảy móng tay, vậy chúng ta một giây có thể khảy được mấy lần? Tôi đại khái một giây có thể khảy được bốn lần, lại nhân lên bốn, nhân lên bốn chính là 1280 triệu. Ta dùng giây để làm đơn vị, trong một giây có 1280 triệu ý niệm, mỗi niệm có hiện tượng tinh thần, mỗi niệm có hiện tượng vật chất. Phật ở trong kinh điển đại thừa nói với chúng ta những hiện tượng này, cái tướng phía trước không phải là cái tướng phía sau, cái niệm phía trước không phải là cái niệm phía sau, mỗi niệm không như nhau, mỗi niệm không giống nhau. Cũng như chúng ta xem điện ảnh vậy, xem hình ảnh trong màn bạc điện ảnh vậy, đó là do đèn chiếu phim tốc độ rất nhanh, làm cho

cái nhìn của chúng ta bị lóa đi, chúng ta ngộ nhận cho rằng đó là thật, tốc độ của nó bao nhanh? Một giây đồng hồ mới có 24 tấm. Một giây đồng hồ là 24 tấm phim mà chúng ta đã bị mê rồi, không hề biết, hiện tại Phật nói với chúng ta cả thầy vũ trụ của chúng ta, một giây đồng hồ có bao nhiêu tấm phim vậy? Một giây đồng hồ có 1280 triệu tấm phim, bạn làm sao biết được đây là giả? Không hề biết. Vậy Phật nói lời nói này, Bồ Tát Di Lạc nói việc này có thể tin được hay không? Phật pháp là khoa học cao đẳng, khoa học là nói mang ra chứng cứ, Phật pháp là dạy bạn mang ra chứng cứ, dạy bạn cái gì? Dạy bạn thân chứng. Tốc độ nhanh đến như vậy, bạn phải có sức định như thế nào thì bạn mới có thể cảm nhận được tốc độ nhanh này? Gọi là tâm thanh tịnh, đang tu định. Phật ở trên kinh Hoa Nghiêm nói với chúng ta, Bồ Tát Bát Địa họ liền thấy được, họ liền chứng được. Đây là khoa học, đây không phải là giả, công phu của bạn chưa đến thì bạn chưa chứng được, nhất là loại chân động vi tế này, tâm của bạn quá thô, lơ là qua loa bạn không thể cảm nhận được, tâm của bạn thanh tịnh đến trình độ nhất định, đến Bồ Tát bát địa thì bạn liền cảm nhận được nó đang động. Càng hướng lên trên thì càng rõ ràng hơn, đến Cửu địa, Thập địa, Thập nhất địa chính là Đẳng giác, Thập nhị địa chính là viên mãn, càng ngày càng tường tận. Đây là cảnh giới mà bạn thân chứng, Phật pháp không phải dùng máy móc để dò tìm, không phải từ trong số lý mà suy đoán ra, nó là từ trong thiền định mà phát hiện ra, từ trong thiền định thấy được khởi nguồn của vũ trụ, thấy được khởi nguồn của sinh mạng. Cảnh giới trong định, Phật gọi đây là cảnh giới hiện lượng, đây không phải là suy đoán, không phải là lý tưởng, là ở trong định đích thân thấy được, cảm xúc được, không sai chút nào. Cho nên từ trên sự mà nói, Phật pháp là khoa học cao đẳng, từ trên lý mà nói thì là triết học cao đẳng. Khi tôi còn trẻ, cùng học triết với Phương tiên sinh, thầy Phương đem Phật pháp giới thiệu cho tôi và nói là “*Phật pháp là triết học cao nhất của khoa học toàn thế giới*”, sau khi chúng ta học được hơn 50 năm, phát hiện được không chỉ là khoa học đỉnh cao, hiện tại biết được là khoa học cao nhất. Khoa học cũng đang nghiên cứu, những vấn đề này vẫn chưa có kết luận, cho nên khởi nguồn của vũ trụ trong khoa học cùng triết học đều là đặt dấu hỏi, có rất nhiều cách nói nhưng đều không thể làm cho người ta tâm phục khẩu phục, cho nên những nhà khoa học, nhà triết học này rất đáng tiếc là không tiếp xúc qua Phật pháp, sau khi tiếp xúc qua Phật pháp sẽ có sự giúp đỡ rất lớn đối với họ, mở ra cho họ một con đường mới, con đường minh tâm kiến tánh. Hiện tượng là như vậy mà phát sanh, phát sanh ra từ tự tánh.

Tự tánh không có đối lập, trong tự tánh không có lớn nhỏ, trong tự tánh không có thật giả, trong tự tánh không có trước sau. Không có trước sau chính là không có thời gian, không có lớn nhỏ thì không có không gian, cho nên thời gian cùng không gian đều là giả, thời gian không gian từ chỗ nào mà ra? Từ trong phân biệt chấp trước mà ra. Nếu như bạn buông bỏ phân biệt chấp trước thì thời gian cùng không gian đều không có, cho nên trong Phật pháp gọi là thần thông, thiên nhãn thông có thể thấy được quá khứ, có thể thấy được vị lai. Vì sao có thể thấy được quá khứ vị lai? Bởi vì họ không có thời gian, đột phá được chướng ngại của thời gian. Thời gian không gian đột phá thì thế giới Cực Lạc ở chỗ nào vậy? Thế giới Cực Lạc chính ngay trước mắt, chính ngay chỗ này, tức ngay lúc đó bạn liền thấy được! Có thể thấy được, hiện tại chúng ta phân biệt chấp trước rất nghiêm trọng, chướng ngại mất đi bản năng của chúng ta. Bản năng, các vị phải ghi nhớ, tuyệt nhiên không phải không có, không phải mất đi, là có, nhưng vì hiện tại có chướng ngại, chỉ cần đem chướng ngại bỏ đi thì bản năng liền hiện tiền, thiên nhãn, thiên nhĩ, tha tâm, túc mạng, thần túc thấy đều hiện tiền. Thần túc thông chính là đột phá không gian duy thứ, không có xa gần. Nếu như bạn có thần túc thông, bạn muốn đi đến Hoa Kỳ, ý niệm của bạn vừa khởi thì đã đến Hoa kỳ rồi, bởi vì không có cự ly. Tất cả pháp từ tâm tướng sanh, cho nên tính chất của nó chính là châu biến pháp giới. Từ ba loại châu biến, chúng ta liền lập tức thể ngộ được, nhân quả ngay chỗ này sanh ra.

Nhân quả là chân thật, không phải là giả, “*vạn pháp giai không, nhân quả bất không*”, nhân quả từ lúc nào mà có? Từ khi khởi nguồn của vũ trụ, cũng chính là một niệm bất giác mà ra, bởi vì một niệm bất giác chính là nhân, hiện tượng vật chất, cùng hiện tượng tinh thần xuất hiện là quả, chẳng phải là nhân quả hay sao? Đây là nhân quả thứ nhất, nhân quả thứ nhất đó là nhân không có nhân trước, cho nên nó là giả. Phật nói rất hay, bên trên thêm chữ vọng, vọng tưởng, cái tưởng thứ nhất không có nhân gọi là vọng tưởng, từ trong vọng tưởng mà sanh ra thế giới tinh thần, thế giới vật chất làm gì là thật chứ? Cho nên Phật nói vạn pháp giai không, bạn hiểu được sát na sanh diệt, bạn liền có thể thể hội được, sát na sanh diệt thì làm gì nó là thật chứ? Cho nên đại sư Huệ Năng nói “*bổn lai vô nhất vật, hà xứ hữu trần ai?*”. Ngài vốn dĩ nói “*hà xứ nhạ trần ai*”, tôi đổi đi một chữ, hà xứ hữu trần ai, không hề có. Con người có thể giải ngộ được cái đạo này, đây là chư Phật Bồ Tát dạy chúng ta, chúng ta hiểu rõ rồi, từ trong đây hiểu rõ rồi, từ nơi lão sư có được cái tin tức này, chúng ta liền rất vui lòng mà buông xả, đối với độ khó của buông xả sẽ giảm nhẹ đi rất lớn, vì sao vậy? Hiểu rõ chân tướng sự

thật, vốn dĩ không có, bạn buông cái gì? Bạn muốn buông xả cũng là giả, nó vốn dĩ không có, vốn dĩ không có bạn cho là có, bạn cho là có nên buông xả, chính là cái ý này. Khi bạn vừa buông xả, thực tướng các pháp liền hiện tiền, tướng của thực tướng như thế nào vậy? Cũng giống như ba đoạn phía trước nói “*hiển nhất thể, khởi nhị dụng, thị tam biến*”. Hiển nhất thể, khởi nhị dụng, thị tam biến đây chính là chân tướng sự thật, chân tướng của vũ trụ nhân sanh, giảng được rõ ràng tường tận, thông suốt thấu đáo. Lão sư Phương nói Phật kinh là triết học đỉnh cao của triết học trên toàn thế giới, không sai, chín chữ này đã giảng rất rõ ràng, hiện tượng tinh thần cũng giảng được rõ ràng, chín cái chữ này, đây là đỉnh cao nhất của khoa học và triết học.

Phía sau chúng ta xem tiếp ba loại châu biến này. Cái thứ nhất, “*nhất trần phổ châu pháp giới biến*”. Đây là nêu ra thí dụ để nói, ở trong hoàn cảnh, nhỏ nhất là vi trần. Vi trần mắt thịt chúng ta không nhìn thấy, Phật học dùng cái danh từ này, giống như hiện tại khoa học nói phân tử, nói nguyên tử, nói điện tử, nói hạt tử, họ dùng những danh từ này, trong Phật pháp thì dùng “trần”. “Trần” có đẳng cấp lớn nhỏ không như nhau, từ lớn nói duyên khởi, chính là mắt thịt chúng ta còn có thể thấy được. Phật nói Ngưu Mao Trần, lông của trâu rất thô, đầu nhọn của sợi lông này, trên đầu nhọn của lông trâu có một hạt vi trần, nó không thể rơi xuống, ở trên đầu của lông trâu, hạt bụi này gọi là Ngưu Mao trần. Chúng ta biết được, vật với vật đều có lực hút, cho nên nó lớn, lông trâu lớn, hạt bụi đó nhỏ hơn so với lông trâu, cho nên nó ở trên đầu lông trâu mà không bị rơi xuống. Phật dùng cái này để làm nền tảng, sau đó nói đem hạt bụi trên lông trâu phân làm bảy phần, một phần bảy thì lại càng rất nhỏ, một phần bảy thì gọi là Dương Mao trần, lông dê mịn. Người Trung Quốc dùng viết lông viết chữ, dùng lông dê, hạt bụi trên đầu sợi lông dê, lớn nhỏ của nó là một phần bảy của bụi lông trâu. Bụi lông dê lại phân tiếp ra một phần bảy gọi là Thỏ Mao trần. Lông thỏ thì càng mịn, bụi lông thỏ lại phân ra làm một phần bảy gọi là Thủy trần. Nhà vật lý học biết được, mật độ của nước không lớn, trong nước có khoảng không, hạt bụi này có thể đi lại tự do trong đó không có chướng ngại gọi là thủy trần, cái này thì mắt thịt không thể thấy được. Thủy trần lại phân làm một phần bảy gọi là kim trần. Kim là kim thuộc, vàng, bạc, đồng, thiết, mật độ kín này lớn, thế nhưng vẫn còn có khoảng không, nó có thể ở trong khoảng không đó không có chướng ngại, chính là kim thuộc không có chướng ngại, nó có thể tự do thông qua, không có chướng ngại. Bụi này rất nhỏ, đây gọi là kim trần. Kim trần vẫn có thể phân, lại phân tiếp làm một phần bảy gọi là vi trần, chỗ này nói “nhất trần” gọi là vi trần. Vi trần phạm

phu chúng ta không nhìn thấy được, thiên nhãn thiên nhân trong sáu cõi cũng không thấy được, thiên nhãn của A-la-hán có thể thấy được, A-la-hán có thể thấy được vi trần. Vi trần này vẫn có thể phân, lại phân làm bảy phần gọi là Sắc Tụ Cực Vi. Sắc Tụ Cực Vi lại phân tiếp làm bảy phần gọi là Cực Vi Chi Vi thì không thể phân nữa, phân nữa thì không còn. Cực Vi Chi Vi gọi là Lân Hư Trần, nó là hàng xóm với hư không, dường như nó chính là hư không. Đây là cách nói trong Phật kinh. Ngày nay khoa học gia nói đến vật chất nhỏ nhất, nói đến hạt cơ bản, nói đến Mac, có phải trên kinh Phật nói Cực Vi Chi Vi không? Rất là khó nói, nếu như đem nó phát hiện ra có thể gọi là vi trần, chúng ta có thể nói được thông, vi trần lại phân tiếp ra là Sắc Tụ Cực Vi, Cực Vi Chi Vi thì cái này e rằng khoa học vẫn chưa phát hiện ra, bởi vì cái hiện tượng đó có thể là một hiện tượng là hoặc có hoặc không, không thể nói nó có cũng không thể nói nó không có, là cái hiện tượng như vậy. Phật nêu cái này để làm thí dụ, một vi trần, Cực Vi Chi Vi đây là một trần, đây là nhỏ nhất trong y báo, chánh báo. Chánh báo là thân người chúng ta, dùng thân thể người Phật thường nói đến vi tế là đoạn lông, lông tơ trên người, đầu nhọn đoạn lông, nói đoạn lông hoặc là nói lỗ chân lông chính là cái nhỏ nhất trong chánh báo. Hiện tại Phật không nói chánh báo, nói y báo, cái nhỏ nhất trong y báo, cũng giống như trong khoa học của chúng ta hiện tại gọi là hạt cơ bản Mac, nói giống như thứ này. Cái thứ này là gì vậy? Chính là một vi trần, phổ châu pháp giới. Phổ là phổ biến, một hạt vi trần cùng cả đại vũ trụ là một không phải là hai, dường như đại vũ trụ rút gọn lại liền biến thành một vi trần, một vi trần triển khai ra là đại vũ trụ. Chúng ta còn nói một cái thu, một cái giãn, kỳ thật thu và giãn không có, nó vốn dĩ chính là như vậy, nó cũng không có thu, cũng không có giãn ra, nó chính là như vậy. Chỗ này khó hiểu, thật không dễ hiểu, vì sao vậy? Nó là tự tánh, trong tự tánh không có lớn nhỏ, tự tánh hiện tượng có lớn nhỏ, thế nhưng tự tánh chính mình không có lớn nhỏ, cho nên cái tướng của nó hiện thực tế mà nói cũng không có lớn nhỏ, việc này rất là khó hiểu.

Khoa học cận đại phát hiện ra một việc rất kỳ diệu, gọi là Toàn Tức. Toàn là hoàn toàn, tức là tin tức, toàn tức cái khái niệm này, đây là cái ý gì vậy? Thí dụ dùng toàn tức chiếu phim để làm thí dụ, chúng ta dễ dàng hiểu, chiếu phim của toàn tức là dùng một loại khí cụ đặc thù để chiếu phim, dùng hai máy quay để quay. Chúng ta chụp lấy một tấm hình, cái tấm hình này nếu không dùng máy móc chúng ta không thể thấy được, không thấy được thứ gì trong tấm hình này, ở dưới bóng đèn chiếu thì hình người chụp được liền hiện ra. Một tấm hình chụp, bạn đem tấm hình này xé làm hai tấm, hình người này chẳng phải nát vụn rồi sao?

Khi bạn ở dưới ánh đèn mà nhìn, hai tấm này đều là hoàn chỉnh, liền biến thành hai tấm; bạn lại đem nó xé thành bốn tấm, bốn tấm hình chụp, mỗi tấm đều viên mãn, đều là hoàn chỉnh, không chút hư rách nào; bạn đem nó cắt thành 100 tấm, cắt thành 200 tấm, mỗi tấm đều là hoàn chỉnh. Đây là khoa học cận đại phát hiện, gọi là toàn tức chiếu phim, nó là hoàn chỉnh. Chỗ này rất kỳ diệu, trên kinh Hoa Nghiêm nói chính là cái sự việc này, trong một hạt vi trần có tin tức của cả vũ trụ, bạn ở ngay trong thiên định sâu, Bồ Tát Bát Địa trở lên liền thấy được, trong vi trần có thế giới, thế giới không thu nhỏ, vi trần không phình to, ai có thể vào được? Đây chính là nói khoa học, bạn có thể chứng thật, bạn có thể bước vào để xem, tham quan vãng cảnh. Trên Hoa Nghiêm, Phật nói với chúng ta, Bồ Tát Phổ Hiền có thể bước vào được. Bồ Tát Phổ Hiền bước vào thế giới này, thế giới trong vi trần, vào trong thế giới này để tham phỏng mười phương chư Phật, cũng ở trong thế giới vi trần này hiện thân hóa độ chúng sanh, cảm ứng tương thông với chúng sanh mười pháp giới của thế giới trong vi trần. Vẫn phải ghi nhớ, trong vi trần có thế giới, trong thế giới lại có vi trần, trong thế giới vi trần lại có vi trần, trong hạt vi trần đó lại có thế giới, trùng trùng vô tận. Chỗ này bạn thấy khoa học triết học đều không thể nói đến được, trong khoa học mới phát hiện tin tức, toàn tức, mới phát hiện được cái thứ này, không hề nghĩ đến trong một vi trần có tin tức hiện tượng của cả thầy vũ trụ trong đó. Ngày nay chúng ta xem thấy khoa học kỹ thuật tiến bộ, một cái thẻ một con chip rất nhỏ, vẫn chưa lớn bằng ngón tay út, trong đó có thể lưu được một bộ Đại Tạng Kinh, một bộ Tứ Khố Toàn Thư, cảm thấy rất là kinh ngạc. Nếu như ở trên Hoa Nghiêm nói, trong một hạt vi trần tích chứa tin tức của cả thầy vũ trụ, vậy thì làm sao có thể bì? Khoa học kỹ thuật của chúng ta kém quá xa. Trong một hạt vi trần tàng chứa tin tức của cả vũ trụ, còn có quá khứ, hiện tại, vị lai ở ngay trong đó, không có biên giới, rộng không có biên giới, sâu không có đáy. Đây là gì vậy? Đây là tự tánh, chính là phía trước chúng ta đã nói qua “Tự Tánh Thanh tịnh Viên Minh Thể”, bao gồm tất cả hiện tượng là thể biến hiện ra, biến hiện ra cái hiện tượng này. Trong mỗi hiện tượng như vi trần, đoạn lông, trong đó bạn đều có thể thấy được toàn thể vũ trụ, tự tánh thanh tịnh viên minh thể thấy đều ở trong đó, cho nên Phật thường nói, cái cảnh giới này gọi là không thể nghĩ bàn, bạn không cách gì nghĩ tưởng. Không thể nghĩ bàn, ý nghĩa này là một lời hai ý, chỉ cần bạn bất tư bất nghì thì bạn thấy được. Bất tư bất nghì là cái gì? Dem vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thầy đều buông bỏ. Bất tư bất nghì chính là khởi tâm động niệm, khởi tâm động niệm thì không thể thấy được, chúng ta liền mê rồi, tâm liền không thanh tịnh, cũng chính là

chúng ta hiện tại gọi là tâm khí bao chao thì bạn không thể thể hội được. Chân buông xả hồi phục được tâm thanh tịnh, cái cảnh giới này liền hiện tiền. Cực diệu!

Một trần, bất cứ một trần nào đều phổ châu pháp giới, tin tức của khắp pháp giới hư không giới họ thông hết, một chút chướng ngại cũng không có, thông rồi. Chúng ta tưởng tượng, nếu như sự việc này là thật, chúng ta mới khởi tâm động niệm, bạn nói xem người đó có biết hay không? Họ có thể nhận được tin tức này, họ cái gì cũng biết, cũng giống như đường truyền internet vậy, ta khởi lên niệm thiện họ thấy đều biết, khởi lên niệm ác cũng biết, còn có cái gì có thể giấu được người? Không có, cho nên nếu như chúng ta giấu người khác, đó gọi là tự gạt mình gạt người. Chúng ta có thể lừa gạt chính mình, có thể lừa gạt những chúng sanh phiền não tập khí sâu nặng thôi, còn đối với người chân thật tu hành, người có định thì không cách gì lừa gạt được. Trong lục thông có tha tâm thông, tha tâm thông dường như xếp hàng thứ ba, trước tiên rất dễ dàng có được thiên nhãn, thiên nhĩ, tha tâm. Tha tâm là trong tâm của người khác khởi lên ý niệm gì bạn liền biết. Túc mạng là biết được quá khứ vị lai của chính mình, vì sao có thể biết được? Bởi vì đột phá được thời không. Sau đó chính là thần túc thông. Thần túc thông là biến hóa, thiên biến vạn hóa. Sau cùng gọi là vô lậu. Vô lậu chính là thí dụ, chính là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của bạn thấy đều đoạn hết, ngày nay chúng ta gọi là vọng tận, vọng tận chính là lậu tận thông, thì hoàn nguyên, trở về với tự tánh, biết được phổ châu pháp giới. Chúng ta có nên động niệm hay không? Không nên, vì sao vậy? Động niệm thì sai rồi, trong tâm thanh tịnh không khởi một ý niệm, vậy thì đúng, làm việc thì sao? Làm việc chính là sự việc chỉ cần vừa hiện tiền, bạn vừa tiếp xúc, trong tự tánh của bạn trí tuệ liền hiện tiền, dùng trí tuệ để làm việc thì diệu, quyết không có sai lầm, quyết không có di chứng về sau. Chúng ta hiện tại làm việc, khởi tâm động niệm mà nghĩ tưởng thì sai rồi, dùng phiền não để làm việc, khởi tâm động niệm là phiền não, dùng phiền não mà làm việc thì làm gì không có sai lầm, làm gì mà không rước lấy thêm phiền não cho chính mình? Từ ngay chỗ này bạn liền biết được, chư Phật Bồ Tát là dùng trí tuệ để làm việc, không phải dùng phiền não để làm việc. Bắt đầu từ lúc nào vậy? Bắt đầu từ A-la-hán, bởi vì A-la-hán kiến tứ phiền não đoạn rồi, họ còn có vọng tưởng, còn có phân biệt, thế nhưng ở ngay trong giai đoạn đó của họ, họ lấy trí tuệ làm chủ mà không phải lấy phiền não làm chủ. Trong sáu cõi thì không được, Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ Thiên vẫn là phiền não tập khí làm chủ, trí tuệ không hiện tiền. Việc này chúng ta phải nên biết.

Phía sau giải thích nói rõ đạo lý này gì, chỗ này cũng nói rất hay “*nhất trần phổ châu pháp giới biến*”. Cái tốc độ này, không thể nói tốc độ, nó không có tốc độ cho nên nó châu biến, có tốc độ thì nó có thời gian, không có tốc độ thì không có thời gian, nó chính là châu biến, cho nên việc này phải hiểu. Ngày nay chúng ta gọi là tốc độ, khoa học gọi là tốc độ, rất xem trọng tốc độ, hiện tại phát hiện tốc độ rất nhanh là quang tốc, điện từ sóng tốc, tốc độ của sóng điện từ cùng quang tốc rất gần nhau, một giây cũng sắp gần 30 vạn cây số. Ngày nay chúng ta bao gồm tất cả điện khí, những thứ này đều là dùng tốc độ của sóng điện từ mới tạo thành. Màn hình ti vi của chúng ta ngày nay là tốc độ của sóng điện từ đang tổ hợp, không phải là thật, là huyền tướng, cho nên Phật nói hiện tượng là mộng huyền bào ảnh, “phạm sở hữu tướng giai thị hư vọng”, không thể xem là thật, bao gồm hiện tượng của thân thể, hiện tượng của tâm lý của chính chúng ta đều không phải là thật, chỉ cần bạn chân thật buông xả thì tâm thanh tịnh của bạn liền hiện tiền. Tâm thanh tịnh của bạn viên minh, tự tại đến như vậy, an vui đến như vậy, cho nên Bồ Tát pháp hỉ sung mãn, thường sanh tâm hoan hỉ. Hoan hỉ của họ từ đâu mà có? Từ trong tự tánh vốn dĩ là một mảng hoan hỉ, đó là tánh đức tự nhiên lưu lộ, đạo lý chính ngay chỗ này. Ngày nay chúng ta hiểu rõ cái đạo lý này, chúng ta phải đi con đường của Phật Bồ Tát, phải học tập với ngài, họ nơi nơi đều là làm ra tấm gương cho chúng ta xem, dùng lời hiện tại mà nói, là con đường hạnh phúc chân thật của nhân sanh, không chỉ trong lòng một ác niệm cũng không có, một niệm thiện cũng không có, thiện ác không có, nhiễm tịnh cũng không, bao gồm tất cả tương đối đều không có. Chúng ta nói thời gian nói không gian đều là nói tương đối, thấy đều không có, quay về với tự tánh, đó chính là nói thế giới Cực Lạc. “*Tự tánh Di Đà, duy tâm Tịnh Độ*”, không phải là ở bên ngoài, ở đâu vậy? Chẳng phải ở ngay trước mặt hay sao? Chính ngay trong một vi trần, chính ngay trong một lỗ chân lông, vậy có diệu hay không? Phía sau nói ra cái đạo lý này.

Kinh văn: “Vị trần vô tự tánh lãm chân thành vị, chân ký vô biên trần diệt tùy nhĩ”.

Lời nói này rất hay. “Trần” là hiện tượng, bạn phải biết là bạn không cách gì tưởng tượng thời gian sinh diệt của nó, vì sao vậy? Thời gian sinh diệt của nó, một phần 1280 triệu trong một giây, đây là một giây, cũng chính là nói một giây thời gian nó sanh diệt đến bao nhiêu lần vậy? Đã có 1280 triệu lần. Bồ Tát Di Lạc nói cái hiện tượng này quá vi tế, không nên chấp trước, bạn không cách gì chấp trước nó, bạn không cách gì giữ lấy nó, lập tức liền không còn, quá nhanh. Hiện

tượng vật chất như vậy, hiện tượng tinh thần cũng là như vậy, chúng ta ngày ngày đang khởi vọng tưởng, khởi tâm động niệm chẳng phải là oan uổng hay sao? Vì sao vậy? Thấy đều là giả, không liên quan gì với tự tánh, trong tự tánh hoàn toàn không có. Cho nên nó hiện tướng, Phật hỏi rất hay, trong một niệm này có mấy cái tướng? Bồ Tát Di Lặc nói “niệm niệm thành hình”, hình chính là tướng, vi trần là tướng, “hình giai hữu thức”, trong vi trần có kiến-văn-giác-tri. Trong vi trần, ở trong sáu cõi, ngoài kiến-văn-giác-tri ra còn có thọ-tướng-hành-thức, ở trong pháp giới nhất chân không có thọ-tướng-hành-thức, có kiến-văn-giác-tri, việc này chúng ta hiểu rõ rồi. Nó xứng tánh, trần không có tự tánh, “Tự Tánh Thanh tịnh Viên Minh Thể” chính là tự tánh của nó, cho nên nó là “lãm chân thành lập”, nó từ trong cái chân biến hiện ra. Cái “chân” này chính là thể, “Tự Tánh Thanh tịnh Viên Minh Thể”, đây là chân, tự tánh là chân. Tự tánh không phải tinh thần cũng không phải vật chất, tinh thần vật chất là từ nơi nó mà biến hiện ra. Biến hiện cũng không phải là thật, vì sao vậy? Vừa biến hiện lập tức liền mất đi. Hiện tại vì sao chúng ta thấy được dường như những thế giới này đều đang tồn tại? Đó là một ý niệm tiếp nối một ý niệm, nó không hề dừng, không có gián đoạn, cũng giống như chúng ta xem trên màn hình trong màn bạc ở phòng chiếu phim, kỳ thật nó đang không ngừng sanh diệt, chúng ta xem thấy cái hiện tượng này tồn tại giống như là thật. Bạn phải nên biết, hình ảnh trên màn bạc trong phòng chiếu phim một giây mới có 24 lần sanh diệt, hiện tại cái thế giới hiện thực này của chúng ta, trong một giây có 1280 triệu sanh diệt. Phật dạy cho chúng ta tế tướng, trong mỗi một lần sanh diệt đều có thành-trụ-hoại-không, đây là nói tế tướng, 1280 triệu còn phải nhân làm bốn, đó chính là tế tướng, chính là thành-trụ-hoại-không trong cái niệm đó. Trong một niệm có hiện tượng vật chất, có hiện tượng tinh thần, cái hiện tượng này đều có thành-trụ-hoại-không, bạn càng đi quán sát thì càng vi tế, đây gọi là chư pháp thật tướng, chân tướng của vũ trụ nhân sanh. Tất cả pháp đều không có tự tánh, tự tánh chính là tự thể. Tự tánh chân thật, tự tánh chân thật chính là “Tự Tánh Thanh tịnh Viên Minh Thể”, là tự tánh của tất cả các pháp. Sau đó chúng ta từ ngay trong đây thể hội được, chúng ta cùng cả thầy vũ trụ, cùng tất cả chúng sanh đồng một thể, tôi cùng với bạn có quan hệ thế nào? Chúng ta đem thân thể của chúng ta thí dụ thành “Tự Tánh Thanh tịnh Viên Minh Thể”, ta là cái gì? Ta là một sợi lông tơ trên thân, bạn là cái gì? Bạn là một tế bào trên cái thân này, đều là không rời khỏi cái thân này, quan hệ này thật là mật thiết, làm sao có thể khởi tâm động niệm hại người khác? Hại người khác chẳng phải hại chính mình hay sao? Là một thể! Người thông thường chúng ta thường hay gặp một sự việc, tôi cũng gặp rất nhiều lần, răng cắn

phải đầu lưỡi, đầu lưỡi bị rách chảy máu, đầu lưỡi có cần phải kháng nghị với răng chằng? có cần ôm oán hận không? có cần phải phục thù nó không? Tại vì sao không có oán hận, không có báo thù? Một thể. Hiểu rõ cái đạo lý này, chúng ta với tất cả người là một thể, với tất cả súc sanh cũng là một thể, với hoa cỏ cây cối vẫn là một thể, với sơn hà đại địa với cả thủy thái không đều là một thể, nói với bạn sâu hơn một chút, với tất cả chúng sanh trong rất nhiều không gian duy thứ khác nhau vẫn là một thể, cho nên Phật pháp nói với bạn cả thủy vũ trụ là có một cơ thể, cả thủy vũ trụ là chính mình, cái này không thể phân. Cả thủy vũ trụ như biển lớn, chúng ta là một giọt nước trong biển lớn, bạn cũng là một giọt nước trong biển cả, không hề rời khỏi biển lớn. Ai có thể rời khỏi tự tánh? Trên kinh đại thừa thường nói “*tâm ngoài vô pháp, pháp ngoài vô tâm*”, cái tâm đó chính là tự tánh. “*Chân ký vô biên, trần diệc tùy nhĩ*”, “chân” là tự tánh, tự tánh không có bờ mé, không có cùng tận, nhìn rộng thì không có bờ, nhìn xuôi thì không có đáy, không tìm được đáy. Trong vi trần có thế giới, trong thế giới đó lại có vi trần, trong vi trần lại có thế giới, trong thế giới lại có vi trần, đây là tự tánh, đây mới đem bí mật áo mật của chân tướng vũ trụ nhân sanh nói tường tận cho chúng ta ròi. Trên đề kinh nói “*Hoa Nghiêm Áo Chi*”, áo mật của Hoa Nghiêm, lại dò tìm cái vấn đề này cho chúng ta. Tánh không có bờ mé, tánh không có đáy, từ tánh biến hiện ra trần cùng tánh như nhau, vì sao vậy? Thể của nó chính là tự tánh, cho nên nó cũng không có biên giới, nó cũng không có đáy, cho nên nó biến hiện ra bất cứ vật chất nhỏ nào, một sợi lông tơ, một lỗ chân lông trên thân thể con người chúng ta, một hạt vi trần trong hoàn cảnh bên ngoài, loại vi trần này mắt thịt chúng ta không thể nhìn thấy được, thiên nhãn cũng không thấy được, thậm chí nói pháp nhãn của Bồ Tát cũng không nhìn thấy. Bởi vì Bồ Tát có đẳng cấp, từ Thất địa trở xuống đều không nhìn thấy, Bát địa trở trên mới có thể nhìn thấy, họ chân thật chứng đắc ròi. Thất địa về trước là giải ngộ, Bát địa về sau là chứng ngộ, chân thật tường tận ròi. Bát địa trở lên có bao nhiêu người? Xin nói với các vị, vô lượng vô biên. Người mê rất nhiều, người ngộ cũng không ít, cái đạo lý này phải hiểu. Chúng ta ở trong thế giới Ta Bà này, trong cái đoàn thể nhỏ này thấy đều là mê, bạn đến thế giới Cực Lạc, cái đoàn thể đó họ mỗi mỗi đều ngộ, họ không mê. Cho nên thân cận chư Phật Như Lai, chư Phật Như Lai là tấm gương tốt nhất cho chúng ta, tấm gương đó của các ngài chính là thấy đều buông xả.

Phía sau dẫn kinh văn. Kinh văn phía trước chưa nói đến kinh gì thì thấy đều là kinh Hoa Nghiêm, như vậy chỗ này giảng là Hoa Nghiêm Áo Chi đều là giảng kinh Hoa Nghiêm.

Kinh văn: “**Hoa Tạng thế giới sở hữu trần, nhất nhất trần trung kiến pháp giới, bảo quang hiện Phật như vân tập, thử thị Như Lai sát tặc tại, chuẩn thử nghĩa cố, đương tri nhất trần phổ châu pháp giới dã**”.

Đây là đại sư viết ra thiên văn chương này dẫn kinh để làm tác chứng. Thế giới Hoa Tạng lớn, tuyệt đối không thể nói hệ ngân hà. Hiện tại chúng ta nói thế giới lớn là nói tinh hệ. Khi chúng ta còn trẻ, khi mới học Phật, bởi vì trong Phật kinh nói tam thiên đại thiên thế giới, chúng ta luôn cho rằng trên kinh nói một đơn vị thế giới là thái dương hệ, đây là một đơn vị thế giới, một ngàn cái đơn vị thế giới, một cái tinh hệ lớn gọi là tiểu thiên thế giới. Lấy tiểu thiên thế giới làm đơn vị, đại khái một ngàn cái tiểu thiên thế giới, một cái tinh hệ như vậy thì gọi là trung thiên thế giới, một ngàn cái trung thiên thế giới hợp lại thì gọi là đại thiên thế giới, cho nên gọi là tam thiên đại thiên thế giới, không phải đại thiên thế giới chỉ có ba ngàn cái, đại thiên thế giới là do tiểu thiên, trung thiên, đại thiên tổ hợp thành một cái tinh hệ như vậy, cho nên tam thiên đại thiên thế giới là một cái tinh hệ đại đơn vị, thông thường Phật ở trên kinh nói đây là giáo khu của một vị Phật. Vậy chúng ta hiện tại ở đại thiên thế giới này gọi là thế giới Ta Bà, giáo chủ là Thích Ca Mâu Ni Phật. Thích Ca Mâu Ni Phật có nhập diệt hay không? Không có, ở nơi đây chúng ta xem thấy ngài nhập diệt, bạn đến tinh cầu khác mà xem, ngài ở nơi đó ngày ngày giảng kinh nói pháp, ngài hiện thân rất nhiều, đến nơi nào đều có thể thấy được ngài, ở nơi đây thì thấy ngài sanh, ở nơi kia lại thấy ngài diệt, tùy duyên mà! Tùy chúng sanh tâm ứng sở tri lượng, không có sanh tử. Không có sanh tử nhưng thị hiện sanh tử, thấy đều là vì giáo hóa chúng sanh làm ra thị hiện như vậy, làm ra biểu diễn như vậy. Tam thiên đại thiên thế giới là vũ đài của ngài, hôm nay ở nơi đây lên đài, buổi tối lại xuống đài, ngày mai ở trên đài kia lại lên đài, bạn liền có thể xem thấy ra chân tướng của ngài. Trong kinh đại thừa thường nói “*chư Phật Bồ Tát hữu bốn hữu tích*”. Bốn là chân thân của ngài, báo thân pháp thân của ngài, tích tướng. Tích tướng gọi là ứng hóa thân, ứng thân hóa thân của ngài. Ứng thân hóa thân có sanh có diệt, pháp thân báo thân không có sanh diệt, pháp thân là không sanh không diệt, báo thân có sanh không diệt, Phật như vậy, chúng ta mỗi người cũng đều như vậy. Chúng ta có pháp thân hay không? Có! Có báo thân hay không? Có! Hiện tại vì sao không thấy? Mê rồi, không phải không có, thật có, trước giờ chưa từng mất đi. Bạn hiểu rõ chân tướng sự thật này thì bạn không sợ chết, bạn cũng không tham sống, bạn cũng không sợ chết, bạn đem sanh tử này cũng giống như chư Phật Bồ Tát du hí nhân gian, vì sao vậy? Thân thể không phải là ta, thân thể là một công cụ để ta

biểu diễn, ta ở nơi đây biểu diễn xong, không cần nữa, ta đến một vũ đài khác để biểu diễn lại có một bộ công cụ mới. Cho nên nói rõ với bạn, con người không có sanh tử, thế nhưng có nhân quả, cho nên khởi tâm động niệm lời nói việc làm phải nghĩ đến nhân quả, không nên kết oán với người.

Kết oán là gì? Thân thể là giả, oán nếu như không thể hóa giải, đời sau kiếp sau gặp lại nhau vẫn phải báo thù, cho nên oan oan tương báo không hề ngừng dứt, việc này thì đáng lo. Hiểu được cái đạo lý này, ngay trong một đời này, nếu như có người kết oán với bạn, chúng ta biết được chúng ta không kết oán với họ, họ kết oán với ta là nghiệp nhân của đời trước, ở ngay trong đời này hóa giải, cho dù họ đối với ta như thế nào, hủy báng ta cũng tốt, nhục mạ ta cũng tốt, hãm hại ta cũng tốt, ta đều tiếp nhận, món nợ này xóa sạch, đời sau gặp mặt là bạn tốt, không có oán hận, không có báo thù thì hóa giải. Đây cũng là hành Bồ Tát đạo, làm một tấm gương tốt cho người thế gian. Người thế gian không thể nhẫn chịu, luôn có oán hận, luôn có báo thù, đây là sai lầm, tuyệt đối là sai lầm. Vừa rồi nói không biết được là một thể, là một thể thì làm gì báo thù? Biết được là một thể thì không còn có báo thù, không còn có oán hận, tâm của bạn nhiều an vui, tâm nhiều thanh tịnh, cho nên hiểu rõ chân tướng sự thật này quan trọng dường nào! Hiểu rõ chân tướng sự thật chính là đại sư Chương Gia dạy tôi nhìn thấu, sau khi nhìn thấu bạn mới chịu buông xả, bạn mới bằng lòng buông xả, bạn mới thật buông xả. Bạn không nhìn thấu thì buông xả là giả, không phải là thật, cảnh giới hiện tiền thì phiền não lại hiện tiền, thật buông xả thì cảnh giới hiện tiền không sanh phiền não mà sanh trí tuệ, việc này quan trọng hơn bất cứ thứ gì.

Trên kinh nói thế giới Hoa Tạng lớn. Khoảng 15-16 năm về trước, tôi ở Hoa Kỳ, liên hệ được với lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ ở Bắc Kinh, ông ở lại Hoa Kỳ một tháng, tôi cũng bận rộn giảng kinh khắp nơi không thể gặp mặt, chỉ thông qua điện thoại, ông tặng cho tôi cuốn chú giải của Kinh Vô Lượng Thọ do ông chính mình chú giải, chú giải được rất hay. Sau đó tôi đặc biệt đến Bắc Kinh để thăm ông. Chúng tôi lần đầu gặp mặt ở Bắc Kinh, đáng lẽ tôi phải đến nhà của ông để thăm viếng, không hề nghĩ đến ông lại đến trước, ông đến nhà nghỉ để thăm tôi, tôi rất là cảm kích, bởi vì tập tục của Trung Quốc, lễ tiết từ xưa đến nay, khách phải đến thăm viếng chủ nhà, không hề có lý nào chủ nhà lại thăm viếng khách. Chúng ta là khách đến, ông là người chủ, khách bái kiến chủ mới đúng, không hề nghĩ đến ông lại đến nhà nghỉ thăm tôi trước. Chúng tôi liền thảo luận một số khái niệm quan trọng trong Phật pháp, thí dụ nói tam thiên đại thiên thế giới, chúng ta đều cho rằng hệ ngân hà chỉ ít là một tiểu thiên thế giới, Hoàng lão nói với tôi

không đúng, hệ ngân hà là gì? Ông nói hệ ngân hà là một đơn vị thế giới, vậy thì đại thiên thế giới sẽ rất to. Ông nói trên kinh nói, mặt trời mặt trăng đang xoay quanh núi Tu Di, núi Tu Di là gì? Chính là hệ ngân hà. Tôi nghĩ đúng. Thái dương hệ mang theo chín hành tinh lớn, đích thực là nó đang xoay quanh hệ ngân hà. Trung tâm của hệ ngân hà, người Trung Quốc chúng ta gọi là Hoàng Cực, ông nói đó chính là núi Tu Di. Trung tâm hệ ngân hà hiện tại khoa học gia biết được tương đối rõ ràng là lỗ đen, là dẫn lực rất lớn, ngay đến ánh sáng cũng bị nó hấp dẫn vào, hấp dẫn đi vào, ông nói đó chính là núi Tu Di. Liên chuyển đổi khái niệm của chúng ta lại, hệ ngân hà mới là một đơn vị thế giới, vậy chúng ta liền biết được, một ngàn cái hệ ngân hà mới là một tiểu thiên thế giới, một ngàn cái tiểu thiên thế giới là một cái trung thiên thế giới, một ngàn cái trung thiên thế giới là một đại thiên thế giới, vậy một cái đại thiên thế giới là có bao nhiêu cái đơn vị thế giới? Mười ức, mười ức cái hệ ngân hà mới là một đại thiên thế giới. Khoa học chúng ta ngày nay dò tìm vẫn không cách gì dò tìm đến. Mười ức hệ ngân hà phạm vi lớn như vậy, thế giới Hoa Tạng thì càng lớn, là tinh hệ lớn hơn. Chúng ta xem trên kinh Hoa Nghiêm nói, thế giới Hoa Tạng có hai mươi loại, chính là hai mươi tầng. Thế giới Ta Bà chúng ta, thế giới của Thích Ca Mâu Ni Phật ở tầng thứ mười ba, thế giới Cực Lạc cũng là ở tầng thứ mười ba, Hoa Tạng dường như là một tòa lâu lớn, chúng ta ở tầng thứ mười ba, thế giới Ta Bà là một tầng ở phía đông, thế giới Cực Lạc là một tầng ở phía tây, mà thế giới của cái tầng này thì to lớn không thể tả nổi, không chỉ là thế giới của hai vị Phật, quá nhiều quá đông, “Hoa Tạng thế giới sở hữu trần”. Trần là cái gì? Một đơn vị nhỏ nhất trong vật chất, nhỏ đến không thể nhỏ hơn, trên thực tế ông nói “sở hữu trần”. Hiện tại chúng ta có một chút khái niệm, Bồ Tát Di Lạc đã nói, một phần của 320 triệu trong cái khủy móng tay chính là chỉ cái hiện tượng vật chất này, trong cái hiện tượng vật chất này thì bao gồm cả hiện tượng tinh thần, hiện tại chúng ta hiểu được cái đạo lý này.

“Nhất nhất trần trung kiến pháp giới”, vì sao vậy? Thể của nó là tự tánh, cho nên bạn ở trong cái tướng này thì thấy được tánh. Tánh ở chỗ nào vậy? Tánh không lìa khỏi tướng, tướng không lìa khỏi tánh, tánh tướng nhất như, tánh tướng không hai. Người chưa kiến tánh ngày ngày nghĩ cách để kiến tánh. Nếu như các vị xem qua công án của Thiền tông, tham thiền khổ cực! Vào thời xưa, hòa thượng Triệu Châu rất siêng năng, 80 tuổi đến khắp nơi tham học, tại vì sao? Chưa khai ngộ, chính là chưa kiến tánh, đến khắp nơi tham học, thỉnh giáo với người khác. Sau khi vừa giác ngộ thì ra “đầu đầu thị đạo, tả hữu phùng nguyên”, mắt bạn nhìn

thấy, tại bạn nghe, mũi ngửi, lưỡi nếm, thân thể tiếp xúc được không có thứ nào không phải! “Nhất nhất trần trung kiến pháp giới”, đây là minh tâm kiến tánh, đây là cảnh giới của pháp thân Bồ Tát, ở trong kinh Hoa Nghiêm từ Sơ trụ trở lên chính là cảnh giới này, cho nên từ Sơ trụ trở lên là Phật thật, họ không phải là giả. Phật ở trong mười pháp giới, đại sư Thiên Thai nói được rất hay, gọi là Tương Tợ Túc Phật, không phải là thật, rất giống, tu được không tẻ, tu được rất giống nhưng không phải là thật. Tại vì sao nói không phải là thật? Vì chưa kiến tánh. Tuy chưa kiến tánh, bên trong của họ cùng với bên ngoài, bên trong là nói tâm, tâm thanh tịnh, bên ngoài là nói tướng, rất giống Phật thật, Tương Tợ Túc Phật, tu được tốt! Chính là họ còn có khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước của họ hoàn toàn không còn nhưng còn có khởi tâm động niệm, lúc nào buông bỏ được khởi tâm động niệm thì họ chính là Phật thật, đó chính là Sơ trụ pháp thân Bồ Tát, vì sao vậy? Họ ở trong nhất nhất trần trung kiến pháp giới. Chúng ta biết được, Phật ở trong mười pháp giới vẫn chưa ở trong trần thấy pháp giới, pháp thân Bồ Tát liền thấy được. Họ thấy được bao nhiêu tầng thứ là có quan hệ với vô thi vô minh phiền não tập khí, đây là khẳng định. Vô thi vô minh phiền não tập khí nặng, họ ở nhất nhất trần trung kiến pháp giới có thể thấy được một tầng thứ, hai tầng thứ, ở tầng thứ sâu thẳm họ vẫn chưa thấy được. Trần trung kiến pháp giới, vô minh tập khí mỏng, sức định được càng sâu, họ có thể thấy được pháp giới trong vi trần, trong pháp giới lại có vi trần, trong vi trần lại có pháp giới, đó là người có sức định sâu, chính là người phiền não tập khí mỏng, xem thấy được đáy, xem thấy được gốc, phải nên chính là Thế Tôn nói từ Bát địa trở lên, ngài nói là triệt để tường tận, sơ trụ thì triệt để tường tận, việc này cần phải hiểu. Trong triệt để còn có mức độ sâu cạn khác nhau, đến cứu cánh triệt để đó là diệu giác vị, từ Bồ Tát 51 giai đoạn trở lên gọi là Diệu giác, đó gọi là cứu cánh triệt để, hoàn nguyên, hoàn toàn hoàn nguyên rồi, giống như biển lớn, sâu rộng vô tận, thủy đều dung nhiếp. Chúng ta thí dụ một giọt nước biển ở trong biển lớn, nó cùng với biển lớn không có phân biệt, giọt nước này hàm nhiếp cả biển lớn, vô lượng tin tức sâu rộng trong đó thủy đều hàm nhiếp ở ngay trong đó. Pháp giới chính là pháp tánh, kiến pháp giới chính là minh tâm kiến tánh, ở chỗ nào thấy được? Ngay trong mỗi trần, trên thân thể thì nói mỗi một lỗ chân lông, mỗi một đoạn tóc, chân thật là như vậy.

Tôi lần đầu trở lại Đài Loan, rất hiếm có là gặp được tiền sĩ Giang Bồn Thắng người Nhật Bản, đây là từ trong sự thực nghiệm nước. Tôi gặp ông nhiều lần, như là bạn cũ, đến Cao Hùng ông đến thăm tôi trước, chúng tôi cùng nhau ăn cơm

trưa, ăn cơm xong ông đi diễn giảng. Ông là một nhà khoa học, ông không dám tiếp xúc tôn giáo, vì sao vậy? Sợ người nói ông mê tín, ông có kỳ hủ này, nhưng lần đầu gặp mặt, khi tiếp xúc tôi vẫn không biết ông có loại tình huống này, tôi hoàn toàn dùng những gì trong kinh Hoa Nghiêm để nói với ông. Tôi nói thực nghiệm của ông là trên kinh Hoa Nghiêm đã nói, ông có thể dùng phương pháp của khoa học để chứng minh ra nó, đó chính là cái gì? Trong vật chất có hiện tượng tinh thần, “niệm niệm thành hình, hình giai hữu thức”, kiến-văn-giác-tri là thức, ông có thể đem nó thí nghiệm ra là việc rất có ý nghĩa, rất khó được, ông đã chứng minh được những gì Phật nói trên kinh. Ông rất là kinh ngạc, vì sao trên kinh Phật có? Tôi nói trên kinh Phật có, nói tường tận hơn so với ông, bởi vì hiện tại ông đã thí nghiệm ra được nó, nó có kiến-văn-giác-tri, có thọ-tưởng-hành-thức, đây là trắc nghiệm mà ra, thế nhưng trong hiện tượng trình hiện ra, nó có bốn loại hiện tượng mà ông mới có một loại, còn ba loại ông vẫn chưa thể trắc nghiệm ra. Ông nói ba loại đó là gì? Tôi nói sắc, thanh, hương, vị. Sắc ông nhìn thấy ra được, hiện tượng thấy ra được đó là sắc, nó có diệu âm, nó có âm thanh, nó có hương vị chính là diệu hương, nó có vị, ba thứ này ông vẫn chưa thực nghiệm ra được, ông vẫn phải nỗ lực. Ông ấy rất kinh ngạc, trong Phật giáo giáo có cái thứ diệu như vậy? Tôi nói đúng vậy, ông mới nếm được chút cạnh ngoài, vẫn còn kém rất xa. Như vậy ông mới sanh ra hứng thú đối với tôn giáo, vậy mới tiếp xúc tôn giáo, đem kinh điển tôn giáo cũng mang đi thực nghiệm, đồ án đều rất xinh đẹp, về trước ông không dám dùng thứ này. Tôi lại nói với ông không chỉ là nước mà bất cứ vật chất nào, hoa cỏ cây cối, bùn cát đất đá, không có thứ nào mà không có kiến-văn-giác-tri, thấy đều có. Tôi nói ông có thể đem phạm vi thực nghiệm này mở rộng ra, ngoài nước ra các thứ khác cũng như vậy, không hề khác gì với nước, ông hãy tỉ mỉ mà quán sát, mà nghiên cứu. Như vậy hứng thú của ông liền sanh khởi, cũng đã làm thực nghiệm, hơn nữa thực nghiệm này ở Đài Loan, ở Nhật Bản rất phổ biến. Tôi nghe nói có rất nhiều học sinh nhỏ, chúng đều tự mình đến làm thực nghiệm, trong cái lồng để hấp ra bánh bao, cùng đồng một cái lồng hấp ra, lấy ra hai cái để làm thí nghiệm, hai cái đặt ở hai bên cửa, một cái bánh bao ngày ngày nói với nó là ta rất là thích ngươi, ta rất yêu thích ngươi, ngươi ăn rất là ngon, cái để bên kia thì nói ta rất chán ghét ngươi, ta không ưa thích ngươi. Sau một tuần lễ, cái mà được nói tốt, cho nó một tin tức tốt, cái bánh bao này khi ngửi ra rất dễ chịu, rất thơm; còn cái mà ngày ngày mắng nó, ngày ngày cho nó tin tức không tốt, cái bánh bao này nổi mốc hư rã ra, biến thành màu đen, mùi vị rất khó ngửi. Chỗ này nói rõ, bánh bao cũng hiểu được ý của người, nó cũng có thể thấy, cũng có thể nghe, giống như nước, nó đều có thể.

Nước có thể, bánh bao cũng có thể. Còn có người dùng chuối, ở trên cây bẻ xuống hai trái chuối, đem nó đi thí nghiệm cũng như vậy, thấy đều thực nghiệm ra được, vậy có gì hiếm lạ đâu? Chứng minh trên kinh Phật đã nói, bạn thấy “nhất nhất trần trung kiến pháp giới”, trong tất cả vật chất đều có hiện tượng tinh thần. Ngày nay chúng ta nói “duy tâm duy vật” đều là sai lầm, bạn chỉ ở bên cạnh, không biết được trong vật có tâm, trong tâm có vật, nó không ly khai, nó là một không phải là hai. Chúng ta từ ngay chỗ này liền có thể thấy ra được.

Trong kinh điển Phật dạy chúng ta nguyên tắc tu hành quan trọng. Tiểu thừa Tu Đà Hoàn đây là bước khởi đầu, đại thừa trong kinh Hoa Nghiêm, Bồ Tát sơ tín vị là năm thứ nhất. Nếu như chúng ta đem Thập tín thí dụ cho tiểu học, Thập trụ chính là trung học, Thập hồi hướng chính là đại học, Thập địa thì giống như nghiên cứu sinh, Đẳng giác thì giống như lớp Tiến Sĩ, vậy Thập tín Sơ tín chẳng phải là tiểu học năm thứ nhất hay sao?

Tiểu học năm thứ nhất bạn làm thế nào có được? Thấy đều là buông xả. Phật nói với chúng ta, bạn có thể đem kiến phiến não trong Kiến tư phiến não (kiến là kiến giải sai lầm, chính là cách nhìn sai lầm), bạn đem nó buông xả, bạn liền có thể chứng đắc, bạn chính là Tu Đà Hoàn, sáu loại năng lực của bạn liền hồi phục hai cái, chính là thiên nhãn và thiên nhĩ. Bạn hồi phục rồi, bạn có thể thấy được những thứ người khác không thấy được, bạn có thể nghe được những âm thanh người khác không nghe được, bạn có được cái năng lực này. Chúng ta phải chú ý, Phật dạy chúng ta làm thế nào để học? Buông xả cái gì? Buông xả năm loại kiến giải sai lầm.

Loại thứ nhất là “thân kiến”. Không nên chấp trước cái thân này là ta. Thân là cái gì? Thân là sở hữu của ta, không phải là ta, cũng giống như quần áo vậy, quần áo là sở hữu của ta, không phải là ta, quần áo mặc dơ rồi ta đổi bộ khác, cái thân thể này không còn sử dụng tốt nữa thì ta đổi một thân thể, cho nên thân thể không phải là ta, việc này rất quan trọng, như vậy thì bạn sẽ không vì cái thân thể này mà đi tạo nghiệp, nó không phải là ta.

Loại thứ hai là “biên kiến”. Biên kiến là đối lập, đây là bao gồm tất cả phiền não, bao gồm tất cả cội gốc của lỗi lầm tội nghiệp. Bạn thấy “Tự Tánh Thanh tịnh Viên Minh Thể”, hiện tượng hiện ra không lìa khỏi tự tánh, bạn liền thấy ra trong đây là hài hòa, tánh tướng hài hòa. Nếu như đối lập, đối lập thì không hòa, cho nên chúng ta từ chỗ nào mà học? Chúng ta không đối lập với người, họ đối lập với ta, ta không đối lập với họ. Từ đối lập nâng lên chính là mâu thuẫn, mâu thuẫn

nâng lên cao chính là xung đột, xung đột nâng lên cao chính là đấu tranh, đấu tranh nâng lên cao liền biến thành chiến tranh. Sai lầm! Phật dạy chúng ta những thứ này phải đoạn dứt, phải đem nó đoạn dứt từ ngay gốc. Ngày nay cả thế giới hỗn loạn, căn nguyên của loạn ở chỗ nào? Chính là đối lập. Nếu như mỗi một người đem ý niệm đối lập hóa giải, thế giới lập tức liền hài hòa, xã hội an định, thế giới hòa bình, chẳng thể thực tiễn được hay sao? Phật dạy chúng ta đây là bước khởi đầu, đây không phải là công phu cừ khôi gì, đây là bài khóa học tập tiểu học năm thứ nhất của Phật pháp.

Lại tiếp tục buông xả thành kiến. Thành kiến có thành kiến trên nhân, có thành kiến trên quả. Thành kiến trên nhân, danh từ Phật học gọi là “giới thủ kiến”, thành kiến trên quả gọi là “kiến thủ kiến”, đây là Phật nêu ra rất cụ thể. Không nên có thành kiến, không có thành kiến thì chúng ta liền tùy duyên, có thành kiến thì sẽ sanh khởi không chế, chiếm hữu, đây là ý niệm sai lầm. Người không có thành kiến sẽ không có ý niệm chiếm hữu, sẽ không có ý niệm không chế, trong lòng họ thật tự tại, tâm họ thật thanh tịnh.

Loại sau cùng bao gồm tất cả sai lầm là Tà Tri Tà Kiến, phải đem nó buông bỏ, như vậy bạn liền chứng được quả Tu Đà Hoàn, nếu như học đại thừa thì bạn chính là Bồ Tát Sơ tín vị mà trên kinh Hoa Nghiêm đã nói. Vị thứ này tuy là rất thấp, vừa mới vào cửa, thế nhưng khi vừa mới vào cửa chính là thánh nhân, không phải là phàm phu, vì sao vậy? Họ không thể thoái chuyển, trong tam bất thoái gọi là Vị bất thoái, chính là họ sẽ không còn thoái đọa vào ba đường ác, bảo đảm bạn ở thế gian này tuy không ra khỏi sáu cõi luân hồi nhưng đời sống của bạn là thiên thượng nhân gian, sẽ không còn đến ba đường, bảo đảm bạn không đến ba đường. Chúng ta liền biết được, bảo đảm không đọa ba đường là pháp bảo như thế nào vậy? Chính là nhìn thấu chính mình, thân không phải là ta, buông bỏ đối lập, buông bỏ thành kiến, buông bỏ tri kiến sai lầm thì được rồi, đây là tiểu qua trong Thanh Văn. Cái thành tựu này thì rất không thể nghĩ bàn, nếu như có cái thành tựu này, phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ thì chắc chắn được đi, không chỉ sanh Tịnh Độ phẩm vị cao, họ không ở cõi Phàm Thánh Đồng Cư, bởi vì họ đã không còn là phàm phu, họ là thánh nhân, sanh đến thế giới Cực Lạc sanh vào đâu vậy? Sanh cõi Phương Tiện Hữu Dư, cảnh giới lập tức được nâng cao.

Chúng ta học Phật phải từ chỗ này mà tu tập, phải làm ngay chỗ này, thật nâng cao, không nên nói cõi Phàm Thánh Đồng Cư tôi phẩm vị trung thượng thì được rồi, vậy thì chí lượng của bạn quá nhỏ, bạn vẫn chưa chắc có thể đạt đến. Lão tổ tông chúng ta thường nói “*thủ pháp u thương, căn đắc u trung*”, mục tiêu

của ta ở cõi Phương Tiện Hữu Dư, nếu như vạn nhất không thể đi được thì ta vẫn còn cõi Phạm Thánh Đồng Cư, nếu như ta chỉ đem mục tiêu định vào cõi Phạm Thánh Đồng Cư có thể là không thể đi được, cho nên mục tiêu phải định cao một chút. Chí ít tôi cảm thấy phải nên dùng Tu Đà Hoàn làm thành mục tiêu truy cầu cả đời chúng ta, trong kinh Hoa Nghiêm là Bồ Tát Sơ tín vị, phải nỗ lực. Tôi cảm thấy không phải rất khó khăn, thật đem nó buông xả, không còn xem trọng cái thân thể này, không còn xem trọng cái sinh mạng, mọi người đem nó xem thấy rất nặng, khởi tâm động niệm vì người khác, không phải vì chính mình, đây chính là nhìn thấu thân kiến. Chỗ tốt của nó, tác dụng của nó là không còn vì chính ta nữa, khởi tâm động niệm vì người khác, ta sống ở thế giới này là vì người khác, vì Phật pháp. Hộ trì Phật pháp phải làm bằng cách nào? Vì người khác làm ra tấm gương tốt chính là hộ trì Phật pháp, người ta vừa nhìn thấy như vậy, đây là đệ tử Phật, đáng được người tôn kính đến như vậy, đáng được người học tập với họ, phải làm ra tấm gương tốt, không thể làm ra tấm gương xấu. Buông bỏ đi đối lập, buông bỏ đi thành kiến, mỗi ngày buông một ít, làm được tám năm, mười năm đại khái liền thành công. Phải thật buông xả, không nên có chút bợn xén. Tham lận là phiền não đệ nhất, không có thì ta muốn có được, có thì không xả được, không buông được, đây là phiền não đệ nhất, cho nên Phật dạy chúng ta bố thí. Bố thí phá san tham, hoan hỷ bố thí, bố thí được sạch trơn, làm cho tánh đức của chúng ta lộ ra chút quang minh. Cái điểm quang minh này rất có thọ dụng, bạn ở trong trần trung kiến pháp giới chính là kiến tánh. Bạn thấy đó, kiến tánh rồi, trong tánh bạn thấy được cái gì? Bạn thấy được bảo quang hiện Phật như vân tập, Phật nhiều hơn so với chúng sanh, vô lượng vô biên chư Phật Như Lai, đó đều là quá khứ vô lượng kiếp tu thành, những chư Phật Như Lai này như vân tập, tụ hợp lại với nhau.

Trong Phật kinh thường hay có chữ “vân”, chữ “vân” này hàm nghĩa rất sâu, “vân” là cái gì? Hiện tại chúng ta thể hội càng sâu, vì sao vậy? Đi du lịch ra bên ngoài ngồi phi cơ, phi cơ xuyên qua tầng mây, mây có hay không? Không thể nói nó có, cũng không thể nói nó không có, cho nên vân ở trong Phật kinh là đại biểu cho hiện tượng này, cũng là đại biểu cho ý này, nói với bạn bao gồm tất cả vạn sự vạn vật cũng giống như là mây vậy, xem thấy dường như là có nhưng trên thực tế là không có, chúng ta nhìn xa thì có, ngồi trên phi cơ bay lên thì không có, cho nên trên kinh dùng cái chữ này rất nhiều. Chúng ta phải hiểu được nghĩa thú mà Thế Tôn nói pháp, để chúng ta ở ngay chỗ này mà giác ngộ. Chỉ cần bạn kiến tánh, bạn liền thấy được tánh đức tự nhiên lưu lộ. Lưu lộ ra chánh báo là “hiện

Phật”, y báo là “báo quang”. Thế giới Cực Lạc bao gồm tất cả vật chất đều là vô lượng trân bảo hợp thành, thế giới này chúng ta là đất cát, đá cuội, kỳ thật đất cát, đá cuội cũng là tánh đức, cũng là tự tánh biến hiện, thất bảo lưu ly của thế giới Cực Lạc vẫn là tự tánh biến hiện. Tại vì sao nơi đó biến ra được tốt đẹp đến như vậy, còn ở nơi đây chúng ta biến được kém như vậy? Bạn phải hiểu rõ cái đạo lý này, người ở nơi đó mỗi mỗi đều là người thiện, Thích Ca Mâu Ni Phật vì chúng ta giới thiệu, nói cái thế giới đó đều là bậc thượng thiện về ở một nơi, cho nên bất cứ thứ gì cũng biến tốt, nghĩ lại những người ở trên địa cầu của chúng ta là người thượng ác cùng tụ hội với nhau, cho nên biến thành xấu. Những thứ này, vật chất này là tùy tâm biến hiện ra, cho nên Phật nói “tất cả pháp từ tâm tưởng sanh”, lại nói “cảnh tùy tâm chuyển”. Cảnh là thế giới vật chất bên ngoài, là tùy theo lòng người của chúng ta mà chuyển biến, tâm của chúng ta tốt thì mọi thứ đều tốt, tâm của chúng ta không tốt thì mọi thứ cũng đều không tốt, bạn phải hiểu rõ cái đạo lý này. Chúng ta muốn cứu vãn cái địa cầu này, hiện tại địa cầu bệnh rồi, rất nghiêm trọng, có rất nhiều tin tức chuyển đến nói cái địa cầu này sẽ có tai nạn lớn, chúng ta có sợ hay không? Không sợ, tâm vừa chuyển đổi vật chất hoàn cảnh bên ngoài đều thay đổi, chân thật là như vậy.

Từ thí nghiệm của tiến sĩ Giang Bồn Thắng về thay đổi của kết tinh nước đã làm chứng minh khoa học cho chúng ta, đặc biệt ông ở một khúc quanh của hồ Tỳ Bà làm một lần thí nghiệm rất thành công. Khúc quanh này chứa nước hơn 20 năm, nước rất dơ, mùi vị rất khó ngửi, họ làm thí nghiệm ở khúc quanh này, đại khái khoảng hơn 150 người, đem tất cả vọng niệm buông xả, dùng tâm chân thành, mọi người chỉ niệm câu cầu chúc, niệm cái gì? Nước hồ trong sạch rồi. Hơn 100 người cùng nhau niệm, chỉ niệm một câu như vậy, niệm qua một giờ đồng hồ, đại khái đến ngày thứ ba nước hồ chân thật trong sạch, mùi khó ngửi không còn, duy trì được nửa năm. Ngày nay thế giới này tai nạn nhiều đến như vậy, nếu như người cư trú trên địa cầu này đều hiểu được cái đạo lý này, dùng thành tâm thành ý của chúng ta, địa cầu của chúng ta thay đổi tốt, địa cầu hồi phục bình thường, nó liền sẽ hồi phục bình thường, thế nhưng mọi người không hiểu, không chịu khởi lên ý niệm. Đồng tu học Phật của chúng ta phải nên có cái ý niệm này, cái ý niệm này tuy là của số ít người chúng ta, nhưng số người ít cũng có thể sanh ra sức mạnh nhất định. Phật giáo đồ trên toàn thế giới, chúng ta phải thường nghĩ đến địa cầu hồi phục bình thường, địa cầu thay đổi tốt, từ ngay chính chúng ta đoạn ác tu thiện, chúng ta chính mình thật làm, đây chính là trị gốc. Chúng ta chỉ là chúc phúc như vậy, trong tâm chúng ta vẫn là có phiền não tập khí, đó chính là

trị ngọn, làm thế nào mới có thể trị gốc? Phải làm từ ngay bản thân mình, tôi chính mình chân thật đoạn ác tu thiện, y theo kinh giáo để tu tập, gốc ngọn đều kiên thì tai nạn liền không còn, ôn dịch gì cũng không còn. Hy vọng đồng tu chúng ta chăm chỉ nỗ lực, chúng ta liền thấy được bảo quang, thấy được Như Lai.

“Thử thị Như Lai sát tặc tại”, “chuẩn thử nghĩa” chính là căn cứ vào cái đạo lý này, chúng ta biết được “nhất trần phổ châu pháp giới”.

Hôm nay chúng ta học tập đến đây thôi. A Di Đà Phật!

Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán (tập 38)

Người giảng: Lão Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 23/05/2009

Địa điểm: Cao Hùng, Đài Loan

Cản dịch: Vọng Tây Cư Sĩ